TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:25 /2019/QĐST-HNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 30 tháng 01 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81,82,83,84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 80/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Văn H, sinh năm: 1987 - Địa chỉ: 55/3/7A Bến Nôm, phường R, thành phố V, tỉnh B.

Bà Hoàng Thị Ngọc H – Sinh năm 1987 - Địa chỉ : chung cư nH ở xã hội, số 217 Nguyễn Hữu C, phường T, thành phố V, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị Ngọc H và ông Trần Văn H tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu nên quan hệ hôn nhân giữa bà Hoàng Thị Ngọc H và ông Trần Văn H là hợp pháp. Sau khi xem xét đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, đồng thời giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng với nhau nhưng không thành.

[2] Về con chung: Bà Hoàng Thị Ngọc H và ông Trần Văn H có 01 (một) con chung tên Trần Ngọc H, sinh ngày : 17/7/2012. Hai bên thỏa thuận: bà Hoàng Thị Ngọc H được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; bà H không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Hoàng Thị Ngọc H và ông Trần Văn H không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Hoàng Thị Ngọc H và ông Trần Văn H thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ tiền lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Văn H và bà Hoàng Thị Ngọc H thuận tình ly hôn;

- Về con chung : ông H và bà H có 01 (hai) con chung là Trần Ngọc H, sinh ngày: 17/7/2012. Hai bên thỏa thuận: bà Hoàng Thị Ngọc H được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; bà Hoàng Thị Ngọc H không yêu cầu ông Trần Văn H cấp dưỡng nuôi con chung. Ông H có quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung và nợ chung : Hai bên không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn H nộp lệ phí hôn nhân sơ thẩm số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền đã nộp 150.000đ (Một trăm, năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010390 ngày 11/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

Bà Hoàng Thị Ngọc H nộp lệ phí hôn nhân sơ thẩm số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền đã nộp 150.000đ (Một trăm, năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010391 ngày 11/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Ông H và bà H đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP. Vũng Tàu;
- UBND P.10. TP Vũng Tàu
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THÙY TRANG